TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 288/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 10 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Lê Thị Mỹ**

2/ Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Quốc Sang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Lê Hoàng Vẹn** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 185/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh ngày 01/01/1969. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 37/370A đường Đ, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Nhà thuê tại Tổ 4, khu phố P, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); Chồng: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963; Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/06/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 30/08/2018 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 20/06/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người chứng kiến*:

+ **Ngô Văn L, sinh năm 1966** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9 khu phố P, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

+ **Trần Chí Thanh, sinh năm 1991** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 18 khu phố K1, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài nên từ tháng 05/2022 Trần Ngọc H nảy sinh ý định tàng trữ ma tuý để bán cho con nghiện kiếm lời. Vào cuối tháng 05/2022, trong lúc thấp hương tại công viên Nguyễn Trung trực thuộc phường Vĩnh Thanh, H biết được khu này có người thanh niên (Không rõ tên, địa chỉ) bán ma túy loại Heroin nên đã tìm gặp mua 02 bịch ma túy với giá 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*. Sau khi có được ma túy, H mang về nhà thuê tại tổ 04, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố G chia nhỏ ra thành 33 bịch ma túy để vào 01 cái bóp da màu nâu mang theo trong người và 02 bịch ma túy còn lại H cất giấu trong phòng ngủ, chưa bán được bịch nào. Đến khoảng 09 giờ 15 phút ngày 20/06/2022, tại nhà thuê tổ 04, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp thì H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Hiệp bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra bị cáo H khai nhận mục đích tàng trữ ma túy là để bán lại. Đến ngày 29/06/2022, bị cáo H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố và tạm giam đến nay.

Bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

* **Vật chứng của vụ án**:

- 33 *(Ba mươi ba)* đoạn ống nhựa được hàn kín, bên trong mỗi đoạn ống nhựa có chứa chất bột màu trắng (gói 1);

- 02 *(Hai)* bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong mỗi bịch có chứa chất rắn màu trắng (gói 2);

- 01 *(Một)* bóp da màu nâu.

*** Tại bản kết luận giám định số 553/KL-KTHS ngày 27 tháng 06 năm 2022** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định:

- Gói 1: Chất bột màu trắng chứa trong 33 *(Ba mươi ba)* đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5391 gam.

- Gói 2: Chất bột màu trắng chứa trong 02 *(Hai)* bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 3,4344 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số**: 203/CT.VKSRG ngày 03/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H mức án từ 03 *(Ba)* năm đến 04 *(Bốn)* năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 *(Một)* phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 553/2022/Gói 1, ngày 20/06/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang".

- 01 *(Một)* phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 553/2022/Gói 02, ngày 20/06/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang";

- 01 *(Một)* bóp da màu nâu.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào cuối tháng 05/2022, Trần Ngọc H đi đến công viên Nguyễn Trung trực thuộc phường Vĩnh Thanh gặp người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) mua 02 bịch ma túy với giá 8.000.000 đồng sau đó mang về phòng trọ chia nhỏ thành 33 bịch rồi cất vào bóp da màu nâu để trong người, còn 02 bịch bị cáo cất giấu trong phòng ngủ tại nhà thuê tổ 4, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp thì bị thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. (Qua giám định là chất ma túy, loại Heroin có tổng khối lượng là 3,9735 gam). Mục đích bị cáo mua ma túy là để bán lại nhưng chưa bán được cho ai.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu vào ngày 26/06/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án

tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 *(Một)* phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 553/2022/Gói 1, ngày 20/06/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang".

- 01 *(Một)* phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 553/2022/Gói 02, ngày 20/06/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang";

- 01 *(Một)* bóp da màu nâu.

[7] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo H, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc H, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Trần Ngọc H mức án 03 *(Ba)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/06/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 *(Một)* phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 553/2022/Gói 1, ngày 20/06/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang".

- 01 *(Một)* phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 553/2022/Gói 02, ngày 20/06/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang";

- 01 *(Một)* bóp da màu nâu.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 194/QĐ-VKS ngày 03/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/10/2022).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. G;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.